TÒA ÁN NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
KHU VỰC 4 **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
TỈNH ĐỒNG THÁP

Bản án số: 100/2026/DS-ST
Ngày: 10 - 4 - 2026
"V/v Tranh chấp hợp đồng cầm cố tài sản"

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 4, TỈNH ĐỒNG THÁP

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Kim Loan.

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Bà Đặng Thị Tiềm.

2/ Bà Trần Thị Út .

- ***Thư ký phiên tòa***: Ông Nguyễn Minh Luân - Thư ký Tòa án khu vực 4, tỉnh Đồng Tháp.

Trong ngày 10 tháng 4 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 4, tỉnh Đồng Tháp đưa ra xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 483/2025/TLST-DS ngày 31 tháng 12 năm 2025 về việc *"Tranh chấp hợp đồng cầm cố tài sản"* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 90/2026/QĐXXST-DS ngày 11 tháng 3 năm 2025 và Quyết định hoãn phiên tòa số 78/2026/QĐST-DS ngày 26 tháng 3 năm 2026; giữa các đương sự:/QDDST-DS ngày

- *Nguyên đơn:* Công ty cổ phần S có ngay.

Địa chỉ: Số A N, phường T, tỉnh Nghệ An.

Đại diện theo pháp Luật: Ông Kanokwatpaisl N – Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Đại diện theo ủy quyền: Bà Đặng Ngọc Hướng D, sinh năm 1989.

Địa chỉ: Số I đường T, ấp D, xã B, tỉnh Đ.

- *Bị đơn:* Bà Huỳnh Thị Tuyết H, sinh năm 1983.

Địa chỉ: Ấp P, xã M, tỉnh Đồng Tháp.

(Bà D có mặt, bà H vắng mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

***** Tại đơn khởi kiện ngày 01/11/2025, trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, bà Đặng Ngọc Hướng D là đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn Công ty cổ phần S có ngay trình bày:

Ngày 29/9/2020, bà Huỳnh Thị Tuyết H có đến Chi nhánh Cai Lậy của Công ty TNHH S1 (nay là Công ty cổ phần S có ngay) ký hợp đồng cầm cố tài sản, mã hợp đồng CAM200901019NA20X. Tài sản cầm cố là 01 xe máy wave, hiệu honđa, màu xanh đen bạc, số khung RLHJA3915LY258518, số máy JA39E1596385. Số tiền giải ngân 14.700.000 đồng, mục đích cầm cố tài sản để phục vụ tiêu dùng cá nhân và kinh doanh. Lãi suất 1,1%/tháng, lãi suất quá hạn bằng 150% lãi suất trong hạn, phí quản lý hồ sơ 0,5%/tháng. Sau khi cầm cố, bà H không thực hiện đúng thỏa thuận, bà H chỉ thực hiện nghĩa vụ thánh toán đến ngày 29/10/2020 thì ngưng.

Nay, Công ty cổ phần S có ngay yêu cầu bà Huỳnh Thị Tuyết H có nghĩa vụ trả số tiền gốc 14.700.000 đồng, tiền lãi tính từ ngày 29/10/2020 đến ngày 10/4/2026 là 16.081.065 đồng.

Công ty cổ phần S có ngay rút yêu cầu khởi kiện buộc bà Huỳnh Thị Tuyết H trả phí quản lý hồ sơ với số tiền 4.168.476 đồng.

* Bị đơn bà Huỳnh Thị Tuyết H đã được Tòa án tống đạt hợp lệ văn bản tố tụng của Tòa án theo quy định bộ luật tố tụng dân sự nhưng vẫn vắng mặt, không có ý kiến và không tham gia phiên tòa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ đã được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng:

- Bị đơn bà Huỳnh Thị Tuyết H đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt lần thứ hai không lý do nên Hội đồng xét xử xét xử vẫn tiến hành xét xử vắng mặt bà H là phù hợp theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 và khoản 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, Hội đồng xét xử nhận thấy:

- Bà Huỳnh Thị Tuyết H có nhận số tiền 14.700.000 đồng của Công ty cổ phần S có ngay theo thỏa thuận hợp đồng cầm cố ngày 29/9/2020.

- Bà H đã giao bản gốc giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy do bà H đứng tên cho Công ty cổ phần S có ngay nhưng chưa giao tài sản là xe mô tô biển số 63P1-413.78, do Công an T cấp ngày 15/9/2020. Thời hạn cầm cố 12 tháng, lãi suất 1,1%/tháng, thỏa thuận lãi suất chậm trả và phí quản lý hồ sơ.

- Tòa án đã tống đạt hợp lệ thông báo về việc thụ lý vụ án cho bà H nhưng bà H không có văn bản thể hiện ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, không giao nộp bất cứ tài liệu, chứng cứ gì chứng minh đã trả đủ các khoản tiền theo hợp đồng cầm cố và vắng mặt trong suốt quá trình giải quyết vụ án.

- Tại phiên tòa đại diện theo ủy quyền của Công ty cổ phần S có ngay yêu cầu bà H trả số tiền gốc 14.700.000 đồng, tiền lãi tính từ ngày 29/10/2020 đến ngày

10/4/2026 là 16.081.065 đồng là trong phạm vi khởi kiện và phù hợp theo quy định tại Điều 424 và Điều 427 của Bộ luật Dân sự nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Công ty cổ phần S có ngay rút yêu cầu buộc bà Huỳnh Thị Tuyết H trả phí quản lý hồ sơ 4.483.500 đồng là tự nguyện và phù hợp quy định pháp luật nên được chấp nhận.

[3] Về án phí:

Yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được chấp nhận nên bị đơn phải chịu án phí theo quy định tại khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

- Căn cứ khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147; điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 3 Điều 228; khoản 2 Điều 244; Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Căn cứ Điều 309, Điều 311, Điều 312 Bộ luật dân sự.

- Căn cứ khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

- Căn cứ khoản 2, Điều 1 của Luật số 85/2025/QH15 ngày 25/6/2025 của Quốc Hội về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật tố tụng dân sự, luật Tố tụng hành chính, luật Tư pháp người chưa thành niên, luật Phá sản và luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Công ty cổ phần S có ngay.

Buộc bà Huỳnh Thị Tuyết H phải có nghĩa vụ thanh toán cho Công ty cổ phần S có ngay số tiền gốc 14.700.000 đồng, lãi 16.081.065 đồng.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm bà Huỳnh Thị Tuyết H còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này.

Đình chỉ yêu cầu khởi kiện của Công ty cổ phần S có ngay về việc buộc bà Huỳnh Thị Tuyết H trả phí quản lý hồ sơ số tiền 4.483.500 đồng.

Công ty cổ phần S có ngay có trách nhiệm giao trả lại cho bà Huỳnh Thị Tuyết H 01 Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy 63P1-413.78, do Công an T cấp ngày 15/9/2020 cho bà Huỳnh Thị Tuyết H sau khi bà H thực hiện xong nghĩa vụ.

2. Về án phí:

- Bà Huỳnh Thị Tuyết H phải chịu 1.650.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

- H1 lại cho Công ty cổ phần S có ngay số tiền tạm ứng án phí 1.096.069 đồng đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0011451 ngày 24/12/2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Đồng Tháp.

3. Quyền kháng cáo:

Công ty cổ phần S có ngay có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp xét xử phúc thẩm.

Bà Huỳnh Thị Tuyết H có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ tống đạt hợp lệ bản án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp xét xử phúc thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND KV4;
- THADS tỉnh Đồng Tháp;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Kim Loan